SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Trung bình

CADOR S3 MID TLS

CADORS3MTL

Giày an toàn S3 ESD nửa chiều **cao** th ể **thao** v ệ ớ th ố n oắng **đóng** x

Giày an toàn S3 TLS. Mũi giày và đế **thép**, tính năng ch ố n g tĩnh điệ n (ESD) và đế ngoài chư ố ợt SRC bảo v ệ bạn kh ỏi nhữ n g nguy hiể m bất n gờ, trong khi đế giày bằn g **cao** có th xe n ờ gh ệ Airblaze giúp bạn luôn và năng ộ t cả ngày. Ch ố n g nư ớc và phù h ợp cho cả mọi ẩm ư ớt và khô ráo.

Những vật liệu cao cấp hơn ổng nhựa nubuck t	
lót bên trong i 3D	lưới
trong Đ ốp SJ	đế x
iữa đế g	Thép
ngoài Đ	PU / PU
u Đứng đầ	Thép
i Loạ	S3 / SR, SC, ESD, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
ng lượng thép	0.613 kg
ẩn hiệu chu	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024

BLK

Công nghệ **Airblaze**
Hệ thống kiểm soát độ ẩm và mái khi m ng cấp hơn hô ráo và thoả

iữa bằng **thép**
đâm thủng được làm bằng thép khi hoạ g phủ và ngăn các xâm nhập từ đế ngoài.

TLS (Hệ thống **khóa** x
Nhờ phần đóng TLS sáng tạo Safety Jogger , bạn có thể giày an toàn a mình ngay tay và trong mọi hoàn cảnh, ngay cả khi đeo găng tay an toàn này, hệ thống TLS đảm bảo độ chính xác phù hợp nhanh chóng, an toàn và dễ dàng. Một trong đó cung cấp thoải mái và thúc đẩy hiệu s

Mũi giày an toàn bằng **thép**
Giá đỡ chân ổn định hoặc rơ

X
ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và ngăn ngừa hoặc bắt lửa do tích điện. 00 KiloOhm và 100 MegaOhm.

SRC
Lưỡi là một trong những tính năng giày an toàn và giày bảo hộ chống trượt. SRC vượt qua cả bài SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025

Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp n:

Biên t ập , lĩnh vự c ô tô, Thự ờ cụ ớ ẩm m & g Ngành công n g hiệ ần p , hậ

ường: Môi t

rư ờn g ẩm , ngăn mặt cướt c mịn

môi khô, môi

Cac hương dân ba#o tri:

éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phẩ cáp hù hằng nhiệ g Không trên lò s

	Sự miêu t ả	ơn vị đo l	Đ ờn g	ế t	K	EN ISO 20345
				ả	u	q
Nhữ n g vật l iệu	nubuck tợp					
cao cấp h ơn						
	Top: khả năng thấm nước	iờ	mg/cm/g		2.2	? 0.8
	Top: hi nệ số h ơ		mg/cm2		28	? 15
ót bên trong	i 3D l ư ớ					
	L ớp lót: thấm nước	iờ	mg/cm/g		61.1	? 2
	lót: hi nệ số h ơ		mg/cm2		490	? 20
rong	Đ ố p SJ đế x					
	ệ m chân Đ ch ố n g mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)		chu kỳ		25600/12800	25600/12800
goài	Đ PU / PU					
	Ch ố m mài mòn đế ngoài (		mm		59	? 150
	Chư ố ớt trc gót bản - Ceramic + NaLS - Trư ớt gót lùi về phía t		ma sát		0.36	? 0.31
	rư Cột cố ớt bảng - G ố m + NaLS - Trư ớt lùi về phía t		ma sát		0.42	? 0.36
	rư Cột SR G ố m + Glycerin - Trư ớt gót phía t		ma sát		0.21	? 0.19
	Chư ố ớt trc SR g G ố m + Glycerin - Trư ớt lùi về phía t		ma sát		0.25	? 0.22
	rị ch ố Giá t g tĩnh điệ n		megaohm		N/A	0.1 - 1000
	rị ESD Giá t		megaohm		79	0.1 - 100
	Hấp thụ năng l ượng gót chân		J		24	? 20
Đ ứ n g đầ	Thép					
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)		mm		N/A	N/A
	Nắp mũi ch ố n g nén (khe h ở sau khi nén 10kN)		mm		N/A	N/A
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)		mm		17.0	? 14
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)		mm		20.0	? 14

kích thước thép:

a chú ng tôi khuyến cáo bạn nên thay đổi giày thường xuyên. Nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025
Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com